

Số: /TB-PGDĐT

Ba Đình, ngày tháng 6 năm 2025

**THÔNG BÁO**

**Kết quả xếp hạng công tác truyền thông các đơn vị trực thuộc  
Ngành Giáo dục và Đào tạo quận Ba Đình tháng 5/2025  
(tính từ ngày 01/5/2025 đến ngày 31/5/2025)**

Căn cứ Quyết định số 25/QĐ-PGDĐT ngày 24/01/2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Quy định đánh giá, xếp hạng công tác truyền thông giáo dục các trường Mầm non, Tiểu học, THCS trên địa bàn quận;

Thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025, Phòng GDĐT thông báo kết quả xếp hạng công tác truyền thông các đơn vị trực thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo quận Ba Đình tháng 5/2025, cụ thể như sau:

**1. Kết quả xếp hạng công tác truyền thông tháng 5/2025 (tính từ ngày 01/5/2025 đến ngày 31/5/2025)**

TT	Trường	Điểm bài đăng	Điểm truy cập	Điểm thưởng	Điểm tổng	Xếp hạng
1	THCS Giảng Võ	7,0	9,5	5,0	21,5	1
2	THCS Thành Công	9,0	9,0	2,5	20,5	2
3	MN Thành Công	10,0	10,0		20,0	3
4	TH Kim Đồng	10,0	8,5	1,0	19,5	4
5	THCS Phan Chu Trinh	9,5	10,0		19,5	4
6	TH Ngọc Khánh	9,0	10,0		19,0	6
7	MN Hoa Hương Dương	9,5	9,0		18,5	7
8	Mầm non A	9,0	9,5		18,5	7
9	THCS Hoàng Hoa Thám	10,0	8,5		18,5	7
10	MN Sao Mai	8,0	8,5		16,5	10
11	TH Việt Nam - Cu Ba	9,5	6,5		16,0	11
12	THCS Mạc Đĩnh Chi	8,0	8,0		16,0	11
13	THCS Ba Đình	8,5	7,5		16,0	11
14	TH Thủ lệ	8,0	7,0		15,0	14
15	TH Đại Yên	6,5	8,0		14,5	15
16	TH Ngọc Hà	8,5	6,0		14,5	15
17	TH Nguyễn Tri Phương	5,0	9,0		14,0	17
18	THCS Thăng Long	7,5	6,5		14,0	17
19	MN số 6	7,0	6,5		13,5	19

<b>TT</b>	<b>Trường</b>	<b>Điểm bài đăng</b>	<b>Điểm truy cập</b>	<b>Điểm thưởng</b>	<b>Điểm tổng</b>	<b>Xếp hạng</b>
20	TH Nguyễn Bá Ngọc	6,0	7,5		<b>13,5</b>	<b>19</b>
21	TH Thành Công A	3,0	9,5		<b>12,5</b>	<b>21</b>
22	THCS Phúc Xá	6,5	6,0		<b>12,5</b>	<b>21</b>
23	THCS Giảng Võ 2	4,5	7,0	1,0	<b>12,5</b>	<b>21</b>
24	MN Hoa Hồng	7,5	4,5		<b>12,0</b>	<b>24</b>
25	TH Hoàng Hoa Thám	7,5	4,5		<b>12,0</b>	<b>24</b>
26	MN số 3	8,5	3,0		<b>11,5</b>	<b>26</b>
27	THCS Nguyễn Công Trứ	5,5	5,5	0,5	<b>11,5</b>	<b>26</b>
28	MN Hoà Mi	5,0	6,0		<b>11,0</b>	<b>28</b>
29	MN Chim Non	6,5	4,0		<b>10,5</b>	<b>29</b>
30	MN Tuổi Thơ	2,5	8,0		<b>10,5</b>	<b>29</b>
31	MN 1-6	4,5	5,5		<b>10,0</b>	<b>31</b>
32	MN số 5	3,0	7,0		<b>10,0</b>	<b>31</b>
33	TH Thành Công B	4,5	5,5		<b>10,0</b>	<b>31</b>
34	THCS Thống Nhất	5,0	5,0		<b>10,0</b>	<b>31</b>
35	THCS Nguyễn Trãi	6,0	4,0		<b>10,0</b>	<b>31</b>
36	THCS Nguyễn Tri Phương	5,0	4,5	0,5	<b>10,0</b>	<b>31</b>
37	TH Hoàng Diệu	5,5	4,0		<b>9,5</b>	<b>37</b>
38	TH Nguyễn Trung Trực	7,0	2,5		<b>9,5</b>	<b>37</b>
39	MN số 10	5,5	2,5		<b>8,0</b>	<b>39</b>
40	TH Nghĩa Dũng	3,0	5,0		<b>8,0</b>	<b>39</b>
41	MN số 2	6,0	1,5		<b>7,5</b>	<b>41</b>
42	MN số 8	3,5	3,5		<b>7,0</b>	<b>42</b>
43	MN Tuổi Hoa	2,0	5,0		<b>7,0</b>	<b>42</b>
44	TH Ba Đình	3,5	3,5		<b>7,0</b>	<b>42</b>
45	TH Phan Chu Trinh	4,0	3,0		<b>7,0</b>	<b>42</b>
46	MN số 9	4,0	2,0		<b>6,0</b>	<b>46</b>
47	MN số 7	<i>Không xếp hạng do có ít hơn 10 bài đăng trong tháng</i>				
48	TH Vạn Phúc	<i>Không xếp hạng do có ít hơn 10 bài đăng trong tháng</i>				

## **2. Đánh giá chung**

Trong tháng 5/2025, toàn ngành Giáo dục và Đào tạo đã đăng tải 1586 bài truyền thông với 11,376,339 lượt truy cập, có nội dung đa dạng, tiêu biểu và nổi bật như: Hội thảo “Mở khóa kỹ nguyên số và kiến tạo trường học số: Giải pháp từ Google” ấn tượng với tiết học minh họa sử dụng các công cụ số của Google với 100% được sử dụng Chromebook; Tổ chức Cuộc thi Robotics dành cho học sinh Tiểu học và THCS phát triển giáo dục STEM; Tổ chức Kỳ thi Olympic các môn văn hoá cấp THCS giúp sớm phát hiện và bồi dưỡng học sinh mũi nhọn; Các hoạt động Tổng kết năm học 2024-2025... Đặc biệt, trong tháng có gần 40 hoạt động tiêu biểu của ngành Giáo dục và Đào tạo quận được các cơ quan truyền thông Trung ương và địa phương đăng tải, đưa tin.

Phòng GDĐT biểu dương các đơn vị làm tốt công tác truyền thông tháng 5/2025 gồm các trường: THCS Giảng Võ, THCS Thành Công, Mầm non Thành Công, Tiểu học Kim Đồng, THCS Phan Chu Trinh, Tiểu học Ngọc Khánh; đồng thời nhắc nhở các đơn vị thuộc quận cần làm tốt công tác truyền thông giáo dục gồm các trường: Tiểu học Vạn Phúc, Mầm non số 7.

Trên đây là Thông báo kết quả xếp hạng công tác truyền thông giáo dục các đơn vị trực thuộc Ngành Giáo dục và Đào tạo quận Ba Đình tháng 5/2025, Phòng GDĐT đề nghị Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học và THCS thuộc quận tiếp tục quan tâm và chú trọng công tác truyền thông giáo dục của đơn vị./.

### ***Nơi nhận:***

- Văn phòng Sở GDĐT Hà Nội;
- Văn phòng UBND quận;
- Phòng VH, KH và TT quận;
- Các cơ sở giáo dục thuộc quận;
- Lưu: VT.

**TRƯỞNG PHÒNG**

**Lê Đức Thuận**

## BIỂU THỐNG KÊ VÀ QUY ĐỔI ĐIỂM

Đánh giá, xếp hạng công tác truyền thông tháng 5/2025

(Kèm theo Thông báo số /TB-PGDĐT ngày /6/2025 của Phòng GDĐT)

## I. Cấp Mầm non

TT	Trường	Bài đăng		Lượt truy cập		Điểm chấm		
		Số lượng	Điểm quy đổi	Số lượng	Điểm quy đổi	Điểm đánh giá	Điểm cộng	Tổng điểm
1	MN Thành Công	117	10,0	734.915	10,0	20,0		<b>20,0</b>
2	MN Hoa Hường Dương	56	9,5	164.533	9,0	18,5		<b>18,5</b>
3	Mầm non A	51	9,0	211.493	9,5	18,5		<b>18,5</b>
4	MN Sao Mai	30	8,0	139.041	8,5	16,5		<b>16,5</b>
5	MN số 6	24	7,0	110.256	6,5	13,5		<b>13,5</b>
6	MN Hoa Hồng	25	7,5	84.335	4,5	12,0		<b>12,0</b>
7	MN số 3	32	8,5	39.827	3,0	11,5		<b>11,5</b>
8	MN Hoà Mi	16	5,0	108.457	6,0	11,0		<b>11,0</b>
9	MN Chim Non	21	6,5	63.193	4,0	10,5		<b>10,5</b>
10	MN Tuổi Thơ	10	2,5	122.959	8,0	10,5		<b>10,5</b>
11	MN 1-6	15	4,5	91.245	5,5	10,0		<b>10,0</b>
12	MN số 5	11	3,0	115.800	7,0	10,0		<b>10,0</b>
13	MN số 10	18	5,5	38.586	2,5	8,0		<b>8,0</b>
14	MN số 2	19	6,0	24.493	1,5	7,5		<b>7,5</b>
15	MN số 8	13	3,5	42.191	3,5	7,0		<b>7,0</b>
16	MN Tuổi Hoa	10	2,0	88.465	5,0	7,0		<b>7,0</b>
17	MN số 9	15	4,0	25.681	2,0	6,0		<b>6,0</b>
18	MN số 7	9		117.138				
<b>Tổng cộng</b>		<b>492</b>	<b>102,0</b>	<b>2.322.608</b>	<b>96,0</b>	<b>198,0</b>	<b>0,0</b>	<b>198,0</b>

**II. Cấp Tiểu học**

TT	Trường	Bài đăng		Lượt truy cập		Điểm chấm		
		Số lượng	Điểm quy đổi	Số lượng	Điểm quy đổi	Điểm đánh giá	Điểm cộng	Tổng điểm
1	TH Kim Đồng	85	10,0	393.076	8,5	18,5	1,0	<b>19,5</b>
2	TH Ngọc Khánh	63	9,0	708.060	10,0	19,0		<b>19,0</b>
3	TH Việt Nam - Cu Ba	66	9,5	201.190	6,5	16,0		<b>16,0</b>
4	TH Thủ lệ	52	8,0	298.106	7,0	15,0		<b>15,0</b>
5	TH Đại Yên	41	6,5	351.415	8,0	14,5		<b>14,5</b>
6	TH Ngọc Hà	55	8,5	168.069	6,0	14,5		<b>14,5</b>
7	TH Nguyễn Tri Phương	21	5,0	400.791	9,0	14,0		<b>14,0</b>
8	TH Nguyễn Bá Ngọc	26	6,0	331.966	7,5	13,5		<b>13,5</b>
9	TH Thành Công A	12	3,0	417.364	9,5	12,5		<b>12,5</b>
10	TH Hoàng Hoa Thám	45	7,5	159.039	4,5	12,0		<b>12,0</b>
11	TH Thành Công B	18	4,5	162.259	5,5	10,0		<b>10,0</b>
12	TH Hoàng Diệu	23	5,5	150.595	4,0	9,5		<b>9,5</b>
13	TH Nguyễn Trung Trực	44	7,0	100.991	2,5	9,5		<b>9,5</b>
14	TH Nghĩa Dũng	12	3,0	161.807	5,0	8,0		<b>8,0</b>
15	TH Ba Đình	13	3,5	136.570	3,5	7,0		<b>7,0</b>
16	TH Phan Chu Trinh	17	4,0	121.978	3,0	7,0		<b>7,0</b>
17	TH Vạn Phúc	8		90.450				
<b>Tổng cộng</b>		<b>601</b>	<b>100,5</b>	<b>4.353.726</b>	<b>100,0</b>	<b>200,5</b>	<b>1,0</b>	<b>201,5</b>

**III. Cấp THCS**

TT	Trường	Bài đăng		Lượt truy cập		Điểm chấm		
		Số lượng	Điểm quy đổi	Số lượng	Điểm quy đổi	Điểm đánh giá	Điểm cộng	Tổng điểm
1	THCS Giảng Võ	29	7,0	805.486	9,5	16,5	5,0	<b>21,5</b>
2	THCS Thành Công	48	9,0	610.791	9,0	18,0	2,5	<b>20,5</b>
3	THCS Phan Chu Trinh	86	9,5	955.478	10,0	19,5		<b>19,5</b>
4	THCS Hoàng Hoa Thám	88	10,0	368.631	8,5	18,5		<b>18,5</b>
5	THCS Mạc Đĩnh Chi	31	8,0	324.547	8,0	16,0		<b>16,0</b>
6	THCS Ba Đình	37	8,5	300.015	7,5	16,0		<b>16,0</b>
7	THCS Thăng Long	30	7,5	249.689	6,5	14,0		<b>14,0</b>
8	THCS Phúc Xá	28	6,5	220.652	6,0	12,5		<b>12,5</b>
9	THCS Giảng Võ 2	17	4,5	288.426	7,0	11,5	1,0	<b>12,5</b>
10	THCS Nguyễn Công Trứ	26	5,5	219.153	5,5	11,0	0,5	<b>11,5</b>
11	THCS Thống Nhất	23	5,0	188.712	5,0	10,0		<b>10,0</b>
12	THCS Nguyễn Trãi	27	6,0	69.697	4,0	10,0		<b>10,0</b>
13	THCS Nguyễn Tri Phương	23	5,0	98.728	4,5	9,5	0,5	<b>10,0</b>
<b>Tổng cộng</b>		<b>493</b>	<b>92,0</b>	<b>4.700.005</b>	<b>91,0</b>	<b>183,0</b>	<b>9,5</b>	<b>192,5</b>